

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Diễm.

Ông Nông Thanh Lù.

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Thẩm Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLHS-ST ngày 28/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1052 /2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023 đối với bị cáo:

- Mã Đình Q, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1998

Nơi sinh: Xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKKTT: Xóm B, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt, Trình độ học vấn 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mã Văn T (đã chết) và bà Mã Thị T1, sinh năm 1965; Vợ; Con, Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án; Bị cáo có 01 tiền án, ngày 16/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đến tháng 04/2023 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng từ ngày 14/10/2023 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị T2, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Mã Thị T1, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Xóm B, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 10 năm 2023, tổ công tác Công an huyện H chủ trì phối hợp với Công an xã M, Công an xã L và Đoàn biên phòng cửa khẩu L đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại km 167+110, thuộc địa phận xóm L, xã M, huyện H, thì phát hiện Mã Đình Q đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA- Wave màu đen có BKS 11G1-028.28 lưu thông theo hướng xóm B, xã M, huyện H về xóm L, xã M, huyện H có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tuy nhiên, Q không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy đã bị tổ công tác không chế kịp thời làm đối tượng và phương tiện bị đổ ngã xuống mặt đường. Trong lúc ngã, Q ném từ tay trái ra 01 vật màu trắng theo hướng xuống sông Quây Sơn cách vị trí bị ngã khoảng 4 mét, Q khai nhận vật màu trắng trên là ma túy do Q vừa đi mua với 01 người không rõ lai lịch tại xóm L, xã Đ, huyện T với số tiền 300.000đ đem về sử dụng.

Ngoài ra, tổ công tác tiến hành tạm giữ:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda-Wave màu đen có BKS 11G1-028.28 đã qua sử dụng;

- 01 gói ni long màu trắng chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy).

Ngày 15 tháng 10 năm 2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành cân xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Mã Đình Q kết quả cân có khối lượng là 0,2g (*không thấy hai gam*) và tách lấy mẫu gửi giám định. Tại kết luận giám định số: 545/KL-KTHS ngày 23/10/2023 Phòng K Công an tỉnh C kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại: **Heroine***”.(BL 21)

Tại cơ quan điều tra, Mã Đình Q khai nhận do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 15 giờ ngày 14/10/2023, Q một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda - Wave màu đen của gia đình đi từ nhà đến xóm L, xã Đ, huyện T mua 01 gói ma túy với một người đàn ông không biết tên với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được 01 gói ma túy rồi quay về nhà đến đoạn đường thuộc xóm L, xã M, huyện H thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang. Mục đích Q mua ma túy đem về sử dụng cho bản thân do bản thân nghiện ma túy (BL 67-80).

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSHL ngày 27/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Mã Đình Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mã Đình Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy ghi “Số 545/GĐ-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Mã Đình Q, bắt ngày 14/10/2023”.

Người bào chữa cho bị cáo Q trình bày: Nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, các

tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo cho rằng, cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 15 giờ ngày 14/10/2023, Q một mình điều khiển xe máy của gia đình từ nhà đến xóm L, xã Đ, huyện T mua ma túy với một người đàn ông không biết tên với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) khi đang trên đường về nhà tại xóm B, xã L, huyện H, đi đến khu vực thuộc xóm L, xã M, huyện H thì bị tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu L và Công an xã M phát hiện và bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) thu trong người với khối lượng là 0,2g (không phải hai gam). Số ma túy này được phòng K Công an tỉnh C kết luận là ma túy, loại: Heroine. Do bị cáo Q mua với một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ với số tiền 300.000đ. Mục đích của bị cáo mua về nhằm sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mã Đình Q, là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tình tiết tăng nặng có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 01 tiền án, sau khi mãn hạn tù về địa phương lại tiếp tục phạm tội điều đó chứng tỏ rằng bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có ý thức tự giáo dục cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4]. Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Q khai mua với một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ tại xóm L, xã Đ, huyện T nên không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô đang bị tạm giữ: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Mã Thị T1 xác nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda- Wave màu đen, BKS 11G1-028.28 mang tên Mã Thị T1 chiếc xe này do chị tự bỏ tiền ra mua, mục đích mua về để phục vụ nhu cầu đi lại sinh hoạt hàng ngày của gia đình việc Q dùng chiếc xe này vào việc phạm tội bà T1 không biết, ngày 21/11/2023 bà T1 là vợ có đơn xin lại chiếc xe. Ngày 21/11/2023 Công an huyện H trả lại xe mô tô cho bà T1 là có căn cứ.

[5]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy ghi “ Số 545/KL-KTHS, Hoàn mẫu sau giám định vụ Mã Đình Q, bắt ngày 14/10/2023”.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, thuộc trường hợp được miễn án phí theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, nên bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mã Đình Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt Mã Đình Q 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 14/10/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy ghi “ Số 545/KL-KTHS, Hoàn mẫu sau giám định vụ Mã Đình Q, bắt ngày 14/10/2023”.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Lang.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Mã Đình Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Lý Quốc*(bằng TB)*;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Người bào chữa;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nông Văn Phóng